

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: **02/2019/HNGĐ-ST**
Ngày: 23/01/2019
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Mộng Lành**

Ông **Lưu Văn Có**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Trung** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:

Ông **Lê Hoàng Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1562/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về "**Xác định cha mẹ cho con**" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H

Địa chỉ: thôn Đ – xã D – huyện D – Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim H

Địa chỉ: Tổ 12 Phường N – Thành phố N – Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Xuân Qu

Địa chỉ: thôn Đ – xã D – huyện D – Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Đ

Địa chỉ: 736 Tr – thôn N – Tổ 8 – phường D – huyện Đ – Quảng Nam. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Cha mẹ đẻ của tôi là ông Nguyễn Xuân Qu và bà Nguyễn Thị Đ. Tuy nhiên, vì lý do cá nhân nên khi sinh tôi ra đã nhờ bà Nguyễn Thị Kim H đứng tên làm mẹ và được UBND phường V, TP. N cấp Giấy khai sinh ngày 18/6/1992.

Tôi đã đi xét nghiệm AND, kết quả: ông Nguyễn Xuân Qu là cha tôi, bà Nguyễn Thị Đ là mẹ tôi.

Do đó, tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định bà Nguyễn Thị Kim H không phải là mẹ đẻ; ông Nguyễn Xuân Qu và bà Nguyễn Thị Đ là cha mẹ đẻ của tôi. Đồng thời điều chỉnh lại Giấy khai sinh cho tôi.

Ngày 08/01/2019, bà Nguyễn Thị Thu H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn, bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:

Trước đây, ông Nguyễn Xuân Qu và bà Nguyễn Thị Đ là cha mẹ đẻ của cháu Nguyễn Thị Thu H có nhờ tôi đứng tên giấy khai sinh cho cháu H. Sau đó, tôi có làm giấy khai sinh cho cháu H và được UBND phường V, TP. N cấp giấy khai sinh số 112 ngày 18/6/1992.

Nay, cháu H khởi kiện yêu cầu xác định ông Nguyễn Xuân Q và bà Nguyễn Thị Đ là cha mẹ đẻ và tôi không phải là mẹ đẻ của cháu, tôi đồng ý.

Vì lý do bận công việc, tôi đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Xuân Qu trình bày:

Cháu Nguyễn Thị Thu H là con đẻ của tôi và bà Nguyễn Thị Đ. Vì lý do cá nhân nên tôi và bà Đ không thể nhận con và nhờ bà Nguyễn Thị Kim H đứng tên khai sinh.

Vì kết quả AND đã xác định tôi là cha đẻ, bà Đ là mẹ đẻ cháu Huệ nên tôi đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của cháu H.

Vì lý do công việc, tôi đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

4. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị Đ trình bày:

Tôi là mẹ đẻ của Nguyễn Thị Thu H, trước đây có nhờ bà Nguyễn Thị Kim H đứng tên giấy khai sinh và được UBND phường V, TP. N cấp giấy khai sinh số 112 ngày 18/6/1992.

Nay, cháu H khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định tôi và ông Nguyễn Xuân Q là cha mẹ đẻ của cháu, tôi đồng ý vì bà Nguyễn Thị Kim H không phải là mẹ đẻ của cháu.

Vì lý do công việc, tôi đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

5. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

+ Xác định bà Nguyễn Thị Kim H không phải là mẹ đẻ của Nguyễn Thị Thu H.

+ Xác định cha mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Thu H là ông bà Nguyễn Xuân Qu và Nguyễn Thị Đ. Bà H có quyền liên hệ với Cơ quan đăng ký hộ tịch để ghi chú theo quy định của pháp luật.

+ Án phí: ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc chịu toàn bộ án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục:** Các đương sự đều có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] **Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:** Căn cứ vào Giấy khai sinh số 112, quyền số 01 do UBND phường V, TP. Ncáp ngày 18/6/1992 thì mẹ của bà Nguyễn Thị Thu H là bà Nguyễn Thị Kim H. Tuy nhiên, căn cứ vào Phiếu kết quả phân tích AND số FN_07_18 và FN_07_08_18 ngày 26/11/2018 xác định: Nguyễn Thị Đ và Nguyễn Thị Thu H, có cùng huyết thống mẹ - con với độ tin cậy 99,9999%, Nguyễn Xuân Qu và Nguyễn Thị Thu H, có cùng huyết thống cha - con với độ tin cậy 99,9999%. Như vậy, đủ cơ sở xác định, cha mẹ đẻ của nguyên đơn là ông Nguyễn Xuân Qu và bà Nguyễn Thị Đ. Đồng nghĩa với việc, xác định bà Nguyễn Thị Kim H không phải là mẹ đẻ của nguyên đơn theo Giấy khai sinh đã cấp. Điều này là phù hợp với lời trình bày của các đương sự có trong hồ sơ vụ án. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xác định bà Nguyễn Thị Kim H không phải là mẹ đẻ của nguyên đơn mà cha mẹ đẻ của nguyên đơn là ông bà Nguyễn Xuân Qu và Nguyễn Thị Đ là có căn cứ để chấp nhận.

[3] **Án phí:** nguyên đơn đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ án phí phải nộp nên ghi nhận, theo đó, nguyên đơn phải chịu án phí là 300.000 đồng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Các Điều 90, 101, 102 Luật Hôn nhân gia đình;
- Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

1. Xác định bà Nguyễn Thị Kim H không phải là mẹ đẻ của Nguyễn Thị Thu H

2. Xác định cha mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Thu H là ông bà Nguyễn Xuân Qu và Nguyễn Thị Đ.

3. Bà H có quyền liên hệ với Cơ quan đăng ký hộ tịch để đăng ký, ghi chú khai sinh theo quy định của pháp luật.

4/ Án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0010340 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ án phí.

5/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang;
- Đương sự;
- THADS Tp Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Vạn Thạnh;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiếu